TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày 19-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Văn Chiên;

2. Ông Lò Văn Chiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2023/TLST-HS, ngày 24 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Xuân N**, sinh năm 1966, tại huyện V, tỉnh Yên Bái. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ X, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu; nơi ở trước khi bị bắt: Bản Đ, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Xuân C, đã chết, con bà Ngô Thị V, sinh năm 1938; bị cáo có vợ là Hoàng Thị Thúy L (đã ly hôn năm 2014); hiện bị cáo chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn với chị Lò Thị S, sinh năm 1971; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 42/2021/HS-ST, ngày 25/3/2021, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

Về nhân thân: Tại Bản án số 05/2011/HSST, ngày 27/10/2011, của Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu (nay là thành phố Lai Châu), tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tại Bản án số 33/2014/HSST, ngày 12/3/2014, của Tòa án nhân dân thành phố Lai

Châu, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong các bản án và đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2023 đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lò Văn B, sinh năm 1964, địa chỉ: Bản C, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu; Anh Lường Văn Q, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; Ông Phạm Văn Q1, sinh năm 1966, địa chỉ: Bản Đ, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng ngày 22/7/2023, tại khu vực Bản Lang 2, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Phạm Xuân N mua được 01 gói Heroine với số tiền 1.000.000 đồng của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Mua được Heroine, N đem về lán của mình ở bản Huổi Nả, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để sử dụng và bán lẻ. Trưa ngày 25/7/2023, N đang ở lán thì Lường Văn Q đến hỏi mua Heroine, N đã bán cho Q 01 gói Heroine lấy số tiền 100.000 đồng, N đã tiêu xài hết số tiền này. Đến khoảng 15 giờ, ngày 28/7/2023, Phạm Văn Q1 đến lán hỏi mua Heroine, N đã bán cho Q1 01 gói Heroine lấy số tiền 100.000 đồng. Số Heroine còn lại N chia thành 04 gói nhỏ. Đến khoảng 20 giờ, ngày 28/7/2023, khi N đang ở nhà của Lò Thị Sinh, sinh năm 1971, tại bản Đớ, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, N đã bán cho Lò Văn B 02 gói Heroine lấy số tiền 200.000 đồng. Hồi 20 giờ 15 phút, ngày 28/7/2023, tổ công tác Công an xã Khổng Lào và Công an huyện Phong Thổ đã phát hiện và bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lò Văn B. B khai 02 gói Heroine do B mua của Phạm Văn N. Phạm Văn N cũng đã khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho B, Q, Q1 vào ngày 25/7/2023 và ngày 28/7/2023.

Vật chứng đã thu giữ: Thu của Phạm Xuân N: 02 gói chất bột màu trắng dạng cục, đều được gói bằng nilon màu xanh; số tiền 300.000 đồng. N khai nhận số chất bột màu trắng dạng cục là Heroine do N mua về để sử dụng và bán kiếm lời; số tiền 300.000 đồng là tiền N bán trái phép Heroine cho Q1 và B mà có. Thu của Lò Văn B: 02 gói chất bột màu trắng dạng cục, đều được gói bằng nilon màu xanh, bên ngoài được gói bằng lớp nilon màu trắng và 01 mảnh giấy màu trắng. B khai nhận số chất bột màu trắng dạng cục là Heroine do B mua của N, mục đích mua để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 20/KL-GĐVV, ngày 29/07/2023, của ông Trần Văn Hiệu - Giám định viên tư pháp theo vụ việc kết luận: Khối lượng chất bột màu trắng dạng cục trong gói nilon màu xanh thứ nhất thu giữ của Phạm Xuân N là 0,01 gam. Khối lượng chất bột màu trắng dạng cục trong gói nilon màu xanh thứ hai thu giữ của Phạm Xuân N là 1,13 gam. Tổng khối lượng vật chứng thu giữ của Phạm Xuân N là: 1,14 gam.

Khối lượng chất bột màu trắng dạng cục trong gói nilon màu xanh thứ nhất thu giữ của Lò Văn B là 0,02 gam. Khối lượng chất bột màu trắng dạng cục trong gói nilon màu xanh thứ hai thu giữ của Lò Văn B là 0,03 gam. Tổng khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn B là: 0,05 gam.

Bản Kết luận giám định số: 924/KL-KTHS, ngày 02/08/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, Kết luận: 04 (bốn) Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M4) gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Kết luận giám định số: 923/KL-KTHS, ngày 01/08/2023, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, Kết luận: Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền Việt N bao gồm 03 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ có các mã số hiệu lần lượt là: CI 19556084; OW 18653419; CD 19885176 gửi giám định là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 119/CT-VKS, ngày 23 tháng 11 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Phạm Xuân N về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành Q công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng. Phần luận tội, kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Phạm Xuân N phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 gam Heroine còn lại sau giám định, 04 mảnh ni lon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy trắng và vỏ niêm phong vật chứng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng, là tiền do bị cáo đã bán trái phép Heroine mà có nhưng đã tiêu sài hết. Đối với 0,14 gam Heroine trích trong tổng số Heroine thu của bị cáo và 0,05 gam Heroine thu của Lò Văn B đã gửi đi giám định không hoàn lại, không đề cập giải quyết. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ

tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Phạm Xuân N đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng, các kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Trong ngày 25/7/2023 và ngày 28/7/2023, Phạm Xuân N đã 03 lần bán trái phép Heroine lấy tổng số tiền 400.000 đồng, cụ thể:

Lần 1: Buổi trưa ngày 25/7/2023, tại lán ruộng của N thuộc bản Huổi Nả, xã Khổng Lào huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, N đã bán cho Lường Văn Q 01 gói Heroine, thu được số tiền 100.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 15 giờ, ngày 28/7/2023, lán ruộng của N thuộc bản Huổi Nả, xã Khổng Lào huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, N bán cho Phạm Văn Q1 01 gói Heroine, thu được số tiền 100.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 20 giờ, ngày 28/7/2023, tại nơi ở của Lò Thị Sinh, sinh năm 1971, thuộc bản Đớ, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, N bán cho Lò Văn B 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,05 gam, thu được số tiền 200.000 đồng.

Hồi 20 giờ 15 phút, 28/7/2023, khi Phạm Xuân N đang tàng trữ 02 gói Heroine có tổng khối lượng 1,14 gam Heroine trên người cùng số tiền 300.000 đồng là tiền N bán Heroine cho Q1 và B mà có, Lò Văn B đang tàng trữ 02 gói Heroine, có tổng khối lượng 0,05 gam thì bị phát hiện bắt quả tang. Như vậy, Phạm Xuân N phải chịu trách nhiệm hình sự về 03 lần bán trái phép chất ma túy và chịu trách nhiệm với tổng khối lượng chất ma túy thu giữ của N và B là 1,19 gam Heroine.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc Q quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai số chất ma túy bị thu giữ là bị cáo mua của một người đàn ông, không rõ lai lịch cụ thể nên không có cơ sở để xác minh, điều tra làm rõ hành vi vi phạm pháp luật đối với người đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo trong vụ án này.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bố đẻ của bị cáo là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã chấp hành xong Bản án số 42/2021/HS-ST, ngày 25/3/2021, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu nhưng trong thời gian chưa được xóa án tích mà lại phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Năm 2011 và năm 2014, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong các bản án và đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh cho bản thân, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật mà lại tiếp tục phạm tội.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[7] Tình tiết liên quan trong vụ án: Ngày 28/7/2023, Lò Văn B mua 0,05 gam Heroine của bị cáo, mục đích B mua để sử dụng cho bản thân. Do B chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của B chưa cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Phạm Văn Q1 và Lường Văn Q mua Heroine của bị cáo để sử dụng và đã sử dụng hết. Cơ quan Công an huyện Phong Thổ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B, Q1, Q theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho bị cáo và người đàn ông chở bị cáo đi mua Heroine, do bị cáo không biết nhân thân lai lịch cụ thể của những người này, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở để điều tra làm rõ.

Lò Thị Sinh là người chung sống với bị cáo nhưng bị cáo không nói cho Sinh biết việc bị cáo cất giấu Heroine để sử dụng và bán nên Sinh không đồng phạm trong vụ án này.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng: Số Heroine thu giữ của bị cáo đã được gửi đi giám định còn lại 01 gam, là vật cấm lưu hành; 05 mảnh ni lon; 01 mảnh giấy trắng và vỏ niêm phong là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 300.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo đã tiêu hết 100.000 đồng trong tổng số 400.000 đồng mà bị cáo bán trái phép Heroine mà có nên cần buộc bị cáo phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng. Đối với 0,14 gam Heroine trích trong tổng số Heroine thu của bị cáo và 0,05 gam Heroine thu của Lò Văn B đã gửi đi giám định không hoàn lại, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Căn cứ các Điều: 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo và về phần xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, các Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Phạm Xuân N** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân N: 08 (Tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/7/2023.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gam Heroine còn lại sau giám định; 04 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy trắng; vỏ niêm phong vật chứng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 300.000 đồng.

Buộc bị cáo phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền: 100.000 đồng.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Q kháng cáo: Bị cáo được Q kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh